

THÔNG BÁO

V/v: " Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015"
(Kỳ họp thứ XV)

Kính gửi : Quý Cổ đông của Công ty

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo và kính mời quý cổ đông sắp xếp thời gian đến dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (kỳ họp thứ XV).

Thời gian: 01 ngày, khai mạc lúc 8 giờ 00, thứ Bảy, ngày 21 tháng 3 năm 2015.

Địa điểm: tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Cafico Việt Nam, số 35 đường Nguyễn Trọng Kỳ, Tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Theo Điều lệ, nếu cổ đông không đến dự họp được thì ủy quyền cho người đại diện của mình dự họp. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản, có chữ ký của cổ đông. Khi đến dự họp, người được ủy quyền xuất trình văn bản ủy quyền và chứng minh nhân dân cho ban tổ chức kỳ họp để dự họp.

Để tạo thuận lợi cho cổ đông, giấy ủy quyền có thể được gửi cho người được ủy quyền qua địa chỉ của Công ty hoặc qua fax, email... trước ngày khai mạc kỳ họp, chúng tôi sẽ nhận và chuyển đến người được ủy quyền để tham dự kỳ họp.

Địa chỉ: Công ty cổ phần Cafico Việt Nam; Số 35 đường Nguyễn Trọng Kỳ, Tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; Điện thoại: (058) 3854312; Fax: (058)3854347; Email: tens@cafico.vn

Tài liệu kỳ họp được đăng toàn văn tại Website www.cafico.vn. Đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu trước khi dự họp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH

(Đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN QUANG TUYẾN

Nơi nhận :

Như trên.

Đăng trên website của Cty.

Lưu VP/HDQT.

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
KỲ HỌP THỨ XV - NGÀY 21.03.2015

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN	THỰC HIỆN
	A BUỔI SÁNG		
I	Thủ tục	08 giờ 00 - 11 giờ 30 08 giờ 00 - 08 giờ 30	Ban lễ tân
1	Cổ đông đăng ký dự họp;		
2	Đăng ký ủy quyền dự họp;		
3	Nhận phiếu biểu quyết.		
II	Nghi thức	08 giờ 30 - 09 giờ 00	Ban tổ chức
1	Tuyên bố lý do; Báo cáo kết quả cổ đông dự họp;		
2	Thông qua chương trình kỳ họp;		
3	Giới thiệu chủ trì, cử thư ký kỳ họp;		
4	Bầu Ban kiểm phiếu kỳ họp.		
III	Nội dung	09 giờ 00 - 11 giờ 30	Chủ tịch HĐQT
1	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và 5 năm nhiệm kỳ 2010-2014 - Kế hoạch 2015 (định hướng đến năm 2019) và báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010-2014		
2	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014 và hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010-2014.		Trưởng ban BKS
3	<i>Đại hội đồng cổ đông thảo luận</i>		ĐHĐ cổ đông
4	Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về mức cổ tức năm 2014. (<i>Thảo luận - Quyết nghị</i>)		Hội đồng quản trị ĐHĐ cổ đông
5	Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về sửa đổi một số điều của Điều lệ công ty. (<i>Thảo luận - Quyết nghị</i>)		Hội đồng quản trị ĐHĐ cổ đông
6	Bầu Ban bầu cử.		Hội đồng quản trị
7	Thông qua Quy chế bầu cử Hội đồng		Hội đồng quản trị

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN	THỰC HIỆN
	quản trị, Ban kiểm soát.		
8	Bầu cử Hội đồng quản trị. Đề cử nhân sự. Bầu cử.		Hội đồng quản trị Ban Bầu cử
9	Công bố kết quả bầu cử Hội đồng quản trị.		Ban Bầu cử
10	Bầu cử Ban kiểm soát. Đề cử nhân sự. Bầu cử.		Hội đồng quản trị Ban Bầu cử
	B. NGHỈ TRƯA	11 giờ 30 - 13 giờ 30	
	C. BUỔI CHIỀU	13 giờ 30 - 16 giờ 00	
11	Công bố kết quả bầu cử Ban kiểm soát.		Ban bầu cử
12	Hội đồng quản trị (khóa mới) họp bầu Chủ tịch, cử Tổng giám đốc (công bố)		HDQT khóa mới
13	Ban kiểm soát (khóa mới) họp bầu trưởng ban (công bố).		BKS khóa mới
14	Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. (Thảo luận - Quyết nghị)		Hội đồng quản trị ĐHĐ cổ đông
15	Thông qua Nghị quyết kỳ họp.		Thư ký kỳ họp
16	Tổng kết, bế mạc.		Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUANG TUYẾN

CÔNG TY CP CAFICO VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 122 /2015/HĐQT-CFC

Cam Ranh, ngày 28 tháng 02 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v : ” Đề nghị mức cổ tức năm 2014 ”

**Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**
(Kỳ họp thứ XV – ngày 21.3.2015)

*Căn cứ Điều lệ tổ chức về hoạt động của Công ty cổ phần Cafico Việt Nam .
Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014.*

Căn cứ nội dung phiên họp thứ 26 ngày 27 tháng 2 năm 2015 của Hội đồng quản trị (khoá III).

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp thường niên năm 2015) phê duyệt mức cổ tức năm 2014 như sau :

Mức cổ tức năm 2014: **10%** mệnh giá; chi trả bằng tiền mặt.

Nguồn chi: từ nguồn cổ tức năm 2014.

Thời gian thực hiện tháng 04 năm 2015.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH

Nơi nhận :

Như trên;

Đăng website Công ty;

Lưu VP/HĐQT



NGUYỄN QUANG TUYẾN

CÔNG TY CP CAFICO VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 123 /2015/HĐQT-CFC

Cam Ranh, ngày 28 tháng 02 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v : " Đề nghị sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty "

**Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
KỲ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**
(Kỳ họp thứ XV – ngày 21.3.2015)

*Căn cứ Điều lệ tổ chức về hoạt động của Công ty cổ phần Cafico Việt Nam .
Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26.11.2014;
Căn cứ tình hình thực tế trong công tác quản trị Công ty;
Căn cứ nội dung phiên họp thứ 26 ngày 27 tháng 2 năm 2015 của Hội
đồng quản trị (khoá III).*

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp thường niên năm 2015) phê duyệt sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty như sau :

1. Khoản 1;2 Điều 18 về các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Khoản 1;2;4 Điều 20 về thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
3. Khoản 4;7 Điều 24 về thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.
4. Khoản 4c Điều 25 về quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.
5. Khoản 3;7 Điều 32 về thành viên Ban kiểm soát.

(Có bản nội dung sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty kèm theo Tờ trình này)

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH

Nơi nhận :

Như trên;

Đăng website Công ty;

Lưu VP/HĐQT



NGUYỄN QUANG TUYẾN

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY
TRÌNH KỲ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
*(Kèm theo Tờ trình số 123 /2015/ HDQT-CFC ngày 28 tháng 2 năm 2015
của Hội đồng quản trị)*

I. Sửa đổi Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% trong số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp, người triệu tập hủy kỳ họp. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp kỳ họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp. Đại hội đồng cổ đông họp lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành kỳ họp lần hai, và trong trường hợp này kỳ họp Đại hội đồng được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Sửa đổi lại là:

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% trong số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp, người triệu tập hủy kỳ họp. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ

đồng và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp kỳ họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp. Đại hội đồng cổ đông họp lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành kỳ họp lần hai, và trong trường hợp này kỳ họp Đại hội đồng được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

II. Sửa đổi Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, không được thông qua bằng phương thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản.

- a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- b. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty;
- c. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- d. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán, được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông hoặc số phiếu tán thành trong trường hợp thông qua bằng phương thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện bầu trực tiếp theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử là những người có số phiếu được bầu lần lượt từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng thành viên. Trường hợp có hơn một người có số phiếu trúng cử thấp nhất bằng nhau, người nào có số cổ phần sở hữu cao hơn thì người đó trúng cử.

Sửa đổi lại là:

Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại kỳ họp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, không được thông qua bằng phương thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản.

a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

d. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

a. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Dự án đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

c. Tổ chức lại, giải thể công ty.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện bầu trực tiếp theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử là những người có số phiếu được bầu lần lượt từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng thành viên. Trường hợp có hơn một người có số phiếu trúng cử thấp nhất bằng nhau, người nào có số cổ phần sở hữu cao hơn thì người đó trúng cử.

4. Các quyết định khác ngoài quy định tại các khoản 2;3 Điều này được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

III. Sửa đổi Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

3. Cổ đông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông

nắm giữ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; và từ 50% trở lên thì được đề cử tối đa (04) ứng viên.

4. Người được đề cử vào Hội đồng quản trị là cổ đông sở hữu số cổ phần phổ thông ít nhất 1,5% vốn điều lệ.

5. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

6. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị; hoặc kể từ khi số cổ phần phổ thông sở hữu dưới 1,5% vốn điều lệ;

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra kỳ họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

8. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Sửa đổi lại là:

Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

3. Cổ đông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; và từ 50% trở lên thì được đề cử tối đa (04) ứng viên.

4. Người được đề cử vào Hội đồng quản trị là cổ đông của Công ty.

5. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

6. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp gần nhất) xem xét tư cách đối với thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tín nhiệm hoặc không còn đủ điều kiện làm thành viên. Quyết định bãi nhiệm phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua với số phiếu 51% trở lên

trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết có mặt tại kỳ họp. Việc đề nghị của Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được tiến hành bằng văn bản.

8. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra kỳ họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

9. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

IV. Sửa đổi Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (Khoản 4c)

Điều 25 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (Khoản 4c)

4c. Ngoài phạm vi quy định tại Điều 20.2 và Điều 26.2m của Điều lệ này, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty, (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh); các khoản đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị trên 20% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

Sửa đổi lại là:

4c. Ngoài phạm vi quy định tại Điều 20.2 và Điều 26.2m của Điều lệ này, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty, (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh); các khoản đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị trên 20% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

V. Sửa đổi Điều 32: Thành viên Ban kiểm soát

Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

2. Ban kiểm soát bầu một thành viên trong số họ làm trưởng ban tại phiên họp đầu tiên của nhiệm kỳ do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì thành viên có số cổ phần sở hữu cao nhất trong số họ triệu tập họp ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Các cổ đông có quyền gộp số cổ phần biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ số cổ phần có tỷ lệ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; và từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên. Người được đề cử vào Ban kiểm soát là cổ đông sở hữu số cổ phần phổ thông ít nhất 01% vốn điều lệ.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

6. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

- a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;
- b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;
- c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;
- d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục, không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
- e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc kể từ khi số cổ phần phổ thông sở hữu dưới 01% vốn điều lệ.

Sửa đổi lại là:

Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

2. Ban kiểm soát bầu một thành viên trong số họ làm trưởng ban tại phiên họp đầu tiên của nhiệm kỳ do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì thành viên có số cổ phần sở hữu cao nhất trong số họ triệu tập họp ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Các cổ đông có quyền gộp số cổ phần biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ số cổ phần có tỷ lệ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; và từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên. Người được đề cử vào Ban kiểm soát là cổ đông của công ty.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

6. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

- a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;
- b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;
- c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục, không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp gần nhất) xem xét tư cách đối với thành viên Ban kiểm soát không còn đủ tín nhiệm hoặc không còn đủ điều kiện làm thành viên. Quyết định bãi nhiệm phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua với số phiếu 51% trở lên trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết có mặt tại kỳ họp. Việc đề nghị của Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được tiến hành bằng văn bản.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUANG TUYẾN

Số : 126 /2015/HĐQT-CFC

Cam Ranh, ngày 14 tháng 3 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v : ” Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị,
thành viên Ban kiểm soát ”.

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
KỶ HỢP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Căn cứ khoản 6 Điều 25 và khoản 4 Điều 33 Điều lệ Công ty cổ phần Cafico Việt Nam quy định thẩm quyền quyết định mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Thực hiện nội dung phiên họp thứ 27 ngày 13 tháng 3 năm 2015 của Hội đồng quản trị (khóa 3) thống nhất mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát để đệ trình Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

1. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị : 156 triệu đồng/năm, bao gồm các mức sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị : 36 triệu đồng / năm

Thành viên Hội đồng quản trị : 30 triệu đồng / năm

2. Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát: 78 triệu đồng / năm, bao gồm các mức sau:

Trưởng ban kiểm soát : 30 triệu đồng / năm

Thành viên Ban kiểm soát : 24 triệu đồng / năm

3. Thù lao trên được chi trả cho từng thành viên theo quý, vào tháng đầu của quý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông, kỳ họp thường niên năm 2015 (kỳ họp thứ XV ngày 21.3. 2015) thảo luận, quyết nghị.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

Nơi nhận :

Như trên;

Lưu VP/HĐQT Cty.



NGUYỄN QUANG TUYẾN



CÔNG TY CP CAFICO VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DƯ THẢO

Cam Ranh, ngày 28 tháng 02 năm 2015

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

I. ĐỀ CỬ:

1. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

a. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị tối đa là 7 người, danh sách được bầu là 5 người.

b. Đề cử: Trên cơ sở quy định của điều lệ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ :

Từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 1 ứng viên;

Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 2 ứng viên;

Từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 3 ứng viên;

Từ 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 4 ứng viên.

Thực hiện đề cử, Ban tổ chức kỳ họp phát phiếu đề cử cho các cổ đông dự họp để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo nguyện vọng của mình. Ban tổ chức kỳ họp nhận lại phiếu đề cử để tổng hợp việc đề cử của cổ đông dự họp. Lập danh sách đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo nhóm cổ đông đạt được số cổ phần sở hữu theo tỷ lệ quy định của điều lệ để tiến hành lập danh sách ứng viên Hội đồng quản trị.

Nếu cổ đông dự họp đề cử danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị chưa đủ số lượng người dự bầu thì Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu bổ sung để đủ số lượng ứng viên dự bầu.

2 . Đề cử thành viên Ban kiểm soát:

a. Danh sách ứng viên Ban kiểm soát tối đa là 5 người, danh sách được bầu là 3 người.

b. Đề cử: Trên cơ sở quy định của điều lệ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ :

Từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 1 ứng viên;

Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 2 ứng viên;

Từ 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 3 ứng viên;

Thực hiện đề cử, Ban tổ chức kỳ họp phát phiếu đề cử cho các cổ đông dự họp để đề cử ứng viên Ban kiểm soát theo nguyện vọng của mình. Ban tổ



chức kỳ họp nhận lại phiếu đề cử để tổng hợp việc đề cử của cổ đông dự họp. Lập danh sách đề cử các ứng viên Ban kiểm soát theo nhóm cổ đông đạt được số cổ phần sở hữu theo tỷ lệ quy định của điều lệ để tiến hành lập danh sách ứng viên Ban kiểm soát.

Nếu cổ đông dự họp đề cử danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát chưa đủ số lượng người dự bầu thì Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu bổ sung đủ số lượng ứng viên dự bầu.

II. BẦU CỬ:

1. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được tiến hành theo phương thức bầu dồn phiếu, được thực hiện cụ thể như sau:

Mỗi cổ đông dự họp được phát một phiếu bầu cử. Trong phiếu bầu cử được ghi họ, tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, số phiếu được bầu (số cổ phần biểu quyết X 5).

Mỗi phiếu bầu cử có in sẵn danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông dự họp căn cứ số phiếu được quyền bầu cử của mình để bầu cho các ứng viên theo danh sách, cổ đông có thể bầu hết số phiếu cho một người hay phân bổ cho ứng viên nào thì ghi cụ thể vào dòng có tên ứng viên tương ứng.

2. Bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

Bầu cử thành viên Ban kiểm soát được tiến hành theo phương thức bầu dồn phiếu, được thực hiện cụ thể như sau:

Mỗi cổ đông dự họp được phát một phiếu bầu cử. Trong phiếu bầu cử được ghi họ, tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, số phiếu được bầu (số cổ phần biểu quyết X 3).

Mỗi phiếu bầu cử có in sẵn danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát.

Cổ đông dự họp căn cứ số phiếu được quyền bầu cử của mình để bầu cho các ứng viên theo danh sách, cổ đông có thể bầu hết số phiếu cho một người hay phân bổ cho ứng viên nào thì ghi cụ thể vào dòng có tên ứng viên tương ứng.

III. PHIẾU BẦU CỬ KHÔNG HỢP LỆ:

Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:

Phiếu bầu cử có số phiếu bầu cho các ứng viên trong danh sách cộng lại vượt quá số phiếu của cổ đông được quyền bầu cử.

Phiếu bầu cử có ghi thêm danh sách ứng viên ngoài danh sách ứng viên đã được in sẵn trong phiếu bầu cử hoặc gạch bỏ một người hay một số người trong danh sách ứng viên.

Phiếu bầu cử bị tẩy xóa, nhàu nát, chữ viết không đọc được hoặc phiếu bầu cử không phải do Công ty phát hành.

IV. TRÚNG CỬ:

Người trúng cử là những ứng viên có số phiếu được bầu lần lượt từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát cần bầu theo quy định của điều lệ.



Trường hợp có hơn một người có số phiếu trúng cử thấp nhất bằng nhau, người nào có số cổ phần sở hữu cao hơn thì người đó trúng cử.

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát trúng cử có số phiếu cao nhất chịu trách nhiệm triệu tập và chủ trì phiên họp đầu tiên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để bầu chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát và ra các quyết định theo quy định của điều lệ.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:

Quy chế bầu cử này, đã được thông qua Hội đồng quản trị tại phiên họp thứ 26 ngày 27.2.2015, sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2015 phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

